



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TIÊU CHUẨN NHÀ NƯỚC

NỒI HƠI VÀ NỒI CHUNG NƯỚC

KÝ HIỆU TƯỢNG TRƯNG
CHO CÁC CƠ CẤU ĐIỀU KHIỂN

TCVN 2549 - 78

HÀ NỘI - 1980

Cơ quan biên soạn và trình duyệt :

Cục Tiêu chuẩn
Ủy ban Khoa học và Kỹ thuật Nhà nước.

Cơ quan xét duyệt và ban hành :

Ủy ban Khoa học và Kỹ thuật Nhà nước.

Quyết định ban hành số 510 KHKT/QĐ ngày 4 tháng 12 năm 1978.

NỒI HƠI VÀ NỒI CHUNG NƯỚC

Ký hiệu tượng trưng
cho các cơ cấu điều khiển.

Коды паровых и водо-
грейных, графические
символы для органов
управления.

TCVN

2549 - 78

Khuyến khích
áp dụng

Tiêu chuẩn này áp dụng cho các nồi hơi, nồi chung nước đã
cố định và quy định các ký hiệu tượng trưng bố trí trên bảng, bản
điều khiển nhằm làm rõ chức năng thực hiện của các cơ cấu điều
khiển của nồi hơi và nồi chung nước.

1. KHÁI NIỆM CHUNG

1.1. Ký hiệu tượng trưng có thể sử dụng riêng hoặc kết hợp
với nhau.

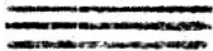
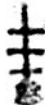
1.2. Bố trí ký hiệu tượng trưng phải đảm bảo thực hiện chính
xác và tin cậy các thao tác khi điều khiển công việc của nồi hơi,
nồi chung nước.

1.3. Trong ký hiệu tượng trưng có thể kèm theo các chữ cái
hoặc số nếu sử dụng các hệ thống điều khiển (điều khiển chọn
lọc hay điều khiển khác), ký hiệu tượng trưng không rõ ràng và
ký hiệu cộng nghĩa.

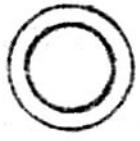
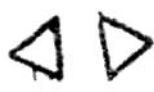
2. KÝ HIỆU CƠ BẢN

Số tự	Ký hiệu	Tên gọi của ký hiệu
2.1		Hơi nước
2.2		Nước

(tiếp theo)

Số 1.1	Ký hiệu	Tên gọi của ký hiệu
2.3		Không khí
2.4		Nhiên liệu rắn
2.5		Nhiên liệu khí
2.6		Nhiên liệu lỗ
2.7		Khí cô khai
2.8		Áp suất
2.9		Nhiệt độ
2.10		Mức nước
2.11		Thời gian

(tiếp theo)

Số thứ tự	Ký hiệu	Tên gọi của ký hiệu
2.12		Nóng
2.13		Lạnh
2.14		Lực (Huyền thoại)
3.1		Dòng mạch
3.2		Ngắt mạch
3.3	 màu đỏ	Ngắt sự cố
3.4		Mở

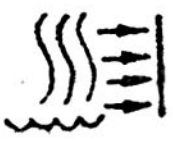
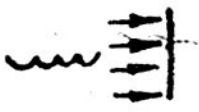
(tiếp theo)

Số 1.1	Ký hiệu	Tên gọi của ký hiệu
3.5		Đồng
3.6		Khóa chuyển động
3.7		Thông đường
3.8		Thao tác tự động
3.9		Thao tác bằng tay
3.10		Điều chỉnh
3.11		Cấp nước

(Tiếp theo)

Số 1.1	Ký hiệu	Tên gọi ký hiệu
3.12		Thảo nước
3.13		Khả khí
3.14		Thổi thông gió
3.15		Thổi sạch

1. LIÊN HỢP CÁC KÝ HIỆU (ví dụ)

Số 1.1	Ký hiệu	Tên gọi ký hiệu
4.1		Áp suất hơi nước
4.2		Áp suất nước

(tiếp theo)

Số tự	Ký hiệu	Tên gọi của ký hiệu
4.3		Áp suất không khí
4.4		Điều chỉnh nhiệt độ
4.5		Điều chỉnh lượng
4.6		Điều chỉnh mức nước